

KẾ HOẠCH

Triển khai tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Ninh Giang

Căn cứ Công văn số 867/UBND-VX ngày 07/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sức khỏe miễn phí cho người dân;

Căn cứ Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND thành phố tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 172/KH-SYT ngày 04/6/2026 của Sở Y tế thành phố tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn xã Ninh Giang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng dân số, chủ động phòng bệnh, phát hiện sớm bệnh tật để quản lý, điều trị kịp thời, giảm tỷ lệ mắc bệnh và giảm gánh nặng chi phí khám chữa bệnh cho người dân.

- Thông qua hoạt động khám sức khỏe định kỳ, từng bước thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân, cập nhật hồ sơ sức khỏe cá nhân và sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tạo điều kiện để người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản, thuận lợi, công bằng và hiệu quả ngay tại cơ sở.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; tăng cường nhận thức của người dân về ý thức tự theo dõi, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho bản thân và gia đình.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phải được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, đúng quy định, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực

tế của địa phương; thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia đầy đủ.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm chất lượng chuyên môn, an toàn, hiệu quả; nội dung khám sức khỏe, khám sàng lọc thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bảo đảm phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ và bệnh lý phổ biến trong cộng đồng để tư vấn, quản lý hoặc chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Các ban ngành, đoàn thể, các thôn và Trạm Y tế xã chủ động phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, rà soát đối tượng, tổ chức khám và quản lý sau khám, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra trong kế hoạch.

3. Nguyên tắc triển khai

- Lấy y tế cơ sở làm nền tảng trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Lấy phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục làm trọng tâm; kết hợp giữa khám sức khỏe định kỳ với quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Kết hợp hài hòa giữa khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với khám lưu động tại cộng đồng, doanh nghiệp, trường học và các địa bàn khó khăn để bảo đảm người dân trên địa bàn phường được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/năm.

- Gắn việc tổ chức khám sức khỏe với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng hệ sinh thái y tế số của thành phố.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp khác từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Đối tượng được hưởng chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần là người dân cư trú trên địa bàn xã (thường trú), bao gồm:

- a. Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, xã đảo, đặc khu và không thuộc quy định tại các điểm b, c và d khoản này;

- b. Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong cơ sở giáo dục phổ thông;

- c. Người lao động;

- d. Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý;

đ. Các đối tượng không thuộc quy định tại điểm a, b, c và điểm d khoản này.

2. Phạm vi thực hiện: Triển khai trên phạm vi toàn xã.

3. Thời gian thực hiện: Kế thừa các kết quả đạt được trong 5 tháng đầu năm 2026, tiếp tục thực hiện liên tục từ tháng 6 năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền lợi, trách nhiệm của người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ; lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật để điều trị kịp thời, hạn chế biến chứng, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Việc tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn; các cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể; lồng ghép trong các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng; đồng thời hướng dẫn người dân sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử và ứng dụng VNeID theo quy định của ngành y tế.

2. Rà soát, lập danh sách đối tượng

- Tổ chức rà soát, thống kê đầy đủ số lượng người dân trên địa bàn xã theo từng nhóm tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe, nhóm nguy cơ và đối tượng ưu tiên để xây dựng kế hoạch khám phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Việc rà soát phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cập nhật kịp thời, tránh bỏ sót đối tượng; đặc biệt chú trọng người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính, trẻ em, phụ nữ mang thai, hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật và các đối tượng có nguy cơ cao về sức khỏe để ưu tiên bố trí lịch khám trước.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Trạm Y tế, Công an xã, các thôn trong công tác rà soát, cập nhật và xác minh thông tin đối tượng.

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí

3.1. Nội dung khám sức khỏe

- Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí tại Trạm Y tế xã hoặc tại các điểm khám lưu động phù hợp, bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

- Nội dung khám thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bao gồm khám lâm sàng tổng quát; đo huyết áp, chiều cao, cân nặng, chỉ số khối cơ thể; đánh giá các yếu tố nguy cơ sức khỏe; sàng lọc các bệnh không lây nhiễm phổ biến như tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch; khám sức khỏe cho trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi và các nội dung chuyên môn khác phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Trong quá trình khám, cán bộ y tế thực hiện tư vấn, hướng dẫn người dân về chế độ dinh dưỡng, luyện tập, phòng chống bệnh tật và chăm sóc sức khỏe phù hợp với từng tình trạng sức khỏe cụ thể.

- Thực hiện phân loại sức khỏe, đánh giá nguy cơ bệnh tật, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cá nhân; kịp thời tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bất thường.

- Các đơn vị tham gia khám sức khỏe bảo đảm đầy đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và thực hiện đúng các quy định chuyên môn trong quá trình khám sức khỏe cho người dân.

- Thực hiện cập nhật, kết nối và liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Tổ chức khám lưu động tại khu vực đông công nhân lao động, trường học, địa bàn xa trung tâm nhằm bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe thuận lợi.

- Bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình tổ chức khám sức khỏe.

3.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, địa điểm khám sức khỏe

3.2.1. Đối với khám sức khỏe cho đối tượng thuộc nhóm a

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: UBND xã chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên, phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khỏe:

- + Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện. Ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- + Tại điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

3.2.2. Đối với khám sức khỏe cho đối tượng thuộc nhóm b

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- + Sở Giáo dục và Đào tạo: Học sinh trong cơ sở giáo dục: Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

- + UBND xã: Trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Địa điểm khám sức khỏe:

- + Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện.

- + Tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, thuận tiện, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

3.3.3. Đối với khám sức khỏe cho đối tượng thuộc nhóm c, d

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Người sử dụng lao động chủ trì khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phối hợp với các cơ sở khám sức khoẻ đủ điều kiện theo quy định để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khoẻ:

- + Tại cơ sở thực hiện khám sức khoẻ đủ điều kiện.

- + Tại địa điểm khám lưu động, nơi người lao động làm việc được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người lao động, bảo đảm an toàn, đủ điều kiện khám sức khoẻ theo quy định.

3.3.4. Đối với khám sức khoẻ cho đối tượng thuộc nhóm đ

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: UBND xã chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên, phối hợp với các cơ sở khám sức khoẻ đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khoẻ:

- + Tại cơ sở thực hiện khám sức khoẻ đủ điều kiện. Ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- + Tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, đủ điều kiện khám sức khoẻ theo quy định.

3.3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khoẻ

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm khám sức khoẻ theo quy định và cập nhật kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào hồ sơ sức khoẻ điện tử; chủ động phối hợp Trạm Y tế xã để được hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Bảo đảm đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin và nhân lực để cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin người khám và kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng lên Hệ thống Hồ sơ sức khoẻ điện tử theo quy định.

- Quá trình tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ và khai thác hồ sơ sức khoẻ điện tử của người dân phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để xảy ra tình trạng lộ, mất dữ liệu sức khoẻ của người dân.

- Dữ liệu khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí của người dân phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên Sổ sức khoẻ điện tử trên ứng dụng VNeID; đồng thời chuẩn hoá, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đồng bộ và khả năng liên thông giữa các hệ thống theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lưu trữ hồ sơ, bảo vệ bí mật đời tư, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

4. Quản lý, theo dõi và chuyển tuyến khi có kết quả

- Người có kết quả khám bất thường được tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp theo quy định chuyên môn.

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm phối hợp theo dõi, quản lý sức khỏe đối với người mắc bệnh không lây nhiễm, người có nguy cơ cao và các trường hợp cần quản lý sức khỏe liên tục tại cộng đồng.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm liên thông dữ liệu, phối hợp quản lý và theo dõi sức khỏe người dân sau khám; bảo đảm tính liên tục trong chăm sóc sức khỏe.

- Người dân được hướng dẫn tra cứu kết quả khám, lịch sử khám bệnh và thông tin sức khỏe thông qua Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào tiến độ thực hiện, chất lượng chuyên môn, việc cập nhật dữ liệu điện tử, quản lý sử dụng kinh phí và mức độ hài lòng của người dân.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Nguồn Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

- Nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phục vụ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn vệ sinh lao động.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có liên quan đang triển khai trên địa bàn xã.

- Nguồn xã hội hoá, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đảm bảo sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát hoặc trục lợi chính sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các ban ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý như Người có công, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật,... để phối hợp tổ chức

khám sức khoẻ theo quy định. Đôn đốc, tổng hợp nhu cầu khám sức khoẻ của người dân báo cáo UBND xã, tham mưu báo cáo thành phố theo quy định.

- Theo dõi, tổng hợp tiến độ triển khai; tham mưu UBND xã kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Trạm Y tế xã là cơ quan thường trực về chuyên môn, có trách nhiệm chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo đúng quy định và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

- Chủ động xây dựng lịch khám phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; là đầu mối rà soát, tổng hợp sách đối tượng các đối tượng khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn xã; bố trí nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế phục vụ hoạt động khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Tổ chức thực hiện các nội dung khám sức khoẻ, tư vấn, quản lý sức khoẻ, theo dõi sau khám; cập nhật kết quả khám vào hồ sơ quản lý sức khoẻ cá nhân và sổ sức khoẻ điện tử theo quy định. Đồng thời tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện, khó khăn vướng mắc để báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

- Định kỳ trước ngày 14 hằng tháng tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn, báo cáo UBND xã và Sở Y tế theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn để phối hợp tổ chức khám sức khoẻ theo quy định.

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện bảo đảm đúng quy định.

- Phối hợp vận động các nguồn xã hội hoá hỗ trợ hoạt động khám sức khoẻ cho người dân trên địa bàn.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội và Trạm Y tế tăng cường công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh Công/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác tại địa phương.

- Xây dựng tin, bài, phóng sự, chuyên mục tuyên truyền về chăm sóc sức khoẻ, phòng bệnh, phát hiện sớm bệnh tật; kịp thời biểu dương các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, Sổ sức khỏe điện tử và ứng dụng định danh điện tử trong khám chữa bệnh.

5. Công an xã

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác lập danh sách đối tượng khám sức khỏe; hỗ trợ đồng bộ dữ liệu dân cư theo quy định.

- Bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình tổ chức khám sức khỏe tại các điểm khám trên địa bàn.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp hỗ trợ phương tiện, lực lượng khi tổ chức khám lưu động hoặc khám tại nhà đối với các trường hợp đặc biệt khó khăn khi cần thiết.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp hỗ trợ lực lượng, phương tiện, hậu cần phục vụ tổ chức khám sức khỏe khi có yêu cầu.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự và hỗ trợ điều phối tại các điểm khám tập trung hoặc lưu động.

- Tuyên truyền, vận động lực lượng dân quân tự vệ và gia đình tham gia khám sức khỏe định kỳ.

7. Các cơ sở giáo dục (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) trên địa bàn xã

- Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian phù hợp để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, bảo đảm hiệu quả và đúng quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã trong việc cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe học sinh trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2; thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vận động quần chúng tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe; chú trọng các nhóm đối tượng người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người khuyết tật, công nhân lao động và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám

sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của người dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện lối sống lành mạnh, chủ động phòng bệnh, tham gia quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

9. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động trên địa bàn xã có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức khám sức khỏe cho người lao động; đồng thời phối hợp thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử của từng cá nhân.

- Phối hợp báo cáo kết quả khám sức khỏe người lao động về cơ quan có thẩm quyền theo quy định để tổng hợp, theo dõi, quản lý.

10. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp rà soát, lập danh sách người dân theo từng địa bàn dân cư; cập nhật biến động dân cư phục vụ triển khai Kế hoạch.

- Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức khám đến từng hộ dân; vận động người dân tham gia khám đầy đủ, đúng lịch, bảo đảm tỷ lệ bao phủ cao.

- Hỗ trợ giữ gìn an ninh trật tự và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tổ chức khám tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Ninh Giang. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, các thôn nghiêm túc thực hiện bảo đảm tiến độ, hiệu quả và chất lượng. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch; các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- TYT xã; Trường học;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Khoa

PHỤ LỤC: PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Kế hoạch số: 212/KH-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã Ninh Giang)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Hàng năm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp điều kiện thực tế của xã và theo hướng dẫn của cấp trên	Phòng Văn hoá – Xã hội	Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai	Tháng 12 của năm trước liền kề
2.	Cập nhật hướng dẫn chuyên môn, biểu mẫu báo cáo về khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí	Trạm Y tế xã	Cơ quan y tế cấp trên, các đơn vị có liên quan	Văn bản hướng dẫn, biểu mẫu	Thường xuyên
3.	Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích và kết quả khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Văn hoá, Trạm Y tế, UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể	Tin, bài, tài liệu tuyên truyền	Thường xuyên
4.	Tuyên truyền, vận động người dân và người lao động tham gia khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc	Các thôn	UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể, doanh nghiệp	Hội nghị, tin, bài,...	Thường xuyên
5.	Rà soát, tổng hợp danh sách nhóm người cao tuổi, người khuyết tật, người có công, người mắc bệnh	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các thôn, Trạm Y tế xã, Hội người cao tuổi	Danh sách đối tượng	Trước 30/9 hằng năm

	mạn tính				
6.	Rà soát, tổng hợp danh sách nhóm người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Phòng Kinh tế	Các thôn	Danh sách đối tượng	Trước 30/9 hằng năm
7.	Rà soát, tổng hợp danh sách trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Các trường học	Trạm Y tế xã	Danh sách đối tượng	Trước 30/9 hằng năm báo cáo danh sách
8.	Rà soát, tổng hợp danh sách là trẻ em dưới 18 tuổi (không trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong cơ sở giáo dục phổ thông); Lao động tự do, người không có việc làm ổn định, sinh viên Cao đẳng, Trung cấp, nghề, Người không thuộc diện quản lý ngành nào,...	Các thôn	Trạm Y tế xã	Danh sách đối tượng	Trước 30/9 hằng năm
9.	Báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất kinh phí thực hiện cho năm sau	Trạm Y tế xã	Phòng Kinh tế	Báo cáo, dự toán kinh phí	Trước 15/11 hằng năm
10.	Tham mưu bố trí dự toán kinh phí thực hiện	Phòng Kinh tế	Trạm Y tế xã	Dự toán ngân sách	Tháng 11-12 hằng năm
11.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định	Các cơ quan, doanh nghiệp	Các cơ sở y tế đủ điều kiện	Người lao động được khám sức khỏe	Trước 15/12 hằng năm
12.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ	Trạm Y tế xã	Các cơ sở y tế đủ	Người dân được	Trước 15/12 hằng

	hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn		điều kiện	khám sức khỏe	năm
13.	Kết nối, tích hợp dữ liệu khám sức khỏe với Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Trạm Y tế xã	Công an xã, đơn vị liên quan	Dữ liệu được liên thông	Thường xuyên
14.	Rà soát dữ liệu dân cư, xác minh thông tin phục vụ quản lý và bảo đảm an ninh trật tự tại các điểm khám	Công an xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Dữ liệu dân cư chính xác, bảo đảm an ninh trật tự	Hàng năm
15.	Cập nhật kết quả khám sức khỏe lên hồ sơ sức khỏe điện tử	Cơ sở khám chữa bệnh	Trạm Y tế xã	Dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật đầy đủ	Thường xuyên
16.	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan liên quan	Báo cáo kiểm tra, giám sát	Thường xuyên
17.	Rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe theo nhóm ưu tiên	Trạm Y tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách đối tượng theo nhóm ưu tiên	Tháng 12 của năm trước liền kề
18.	Bố trí địa điểm, nhân lực hỗ trợ và các điều kiện phục vụ các đợt khám	Trạm Y tế xã	Các cơ quan liên quan	Điều kiện phục vụ đợt khám	Thường xuyên
19.	Tổ chức cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe ban đầu của người dân	Trạm Y tế xã	Các thôn	Dữ liệu sức khỏe điện tử được cập nhật	
20.	Báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất nhu cầu hàng năm	Trạm Y tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo tổng hợp	Trước ngày 01 tháng 12 hàng năm

21.	Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện	Phòng Văn hoá – Xã hội	Trạm Y tế xã, cơ quan liên quan	Hội nghị, báo cáo tổng kết	Hàng năm
-----	--	------------------------	---------------------------------	----------------------------	----------